

Bản án số:86/2020/HS-ST
Ngày 18 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sâm
2. Ông Nguyễn Đăng Thiệu

-Thư ký phiên toà: Bà Khương Thị Phụng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở UBND xã T, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:89/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh ngày 26/3/1977.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Nh, huyện S, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1949 và bà Tạ Thị T, sinh năm 1949; vợ: Lê Thị Ng, sinh năm 1981; con: 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: Không; tiền án: 01

Bản án số 18/2017/HSST ngày 28/4/2017 của TAND huyện S xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2019, hiện chưa được xóa án tích.

- Nhân thân: Bản án số 140/2011/HSST ngày 28/9/2011 của TAND huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2013 và các quyết định khác của Bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 7 giờ sáng ngày 12/10/2020, Lê Văn C, sinh năm 1977 ở thôn H - xã Nh - huyện S một mình đi nhờ xe máy của người đi đường từ nhà đến xã Triệu Đề - huyện Lập Thạch để mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực cổng Nghĩa trang xã Tr - huyện L, C gặp và mua được của một nam thanh niên 02 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Công cất 02 gói ma túy trên vào bao thuốc lá Thăng Long đem theo rồi đúc vào túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 8 giờ 15 phút cùng ngày, khi C đi bộ đến gần cây xăng thuộc thôn V - xã Tr - huyện L thì bị Công an huyện L kiểm tra, C hoảng sợ vứt bỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 gói ma túy xuống đất. Cơ quan C an đã thu giữ dưới nền đất tại vị trí Công bị bắt giữ toàn bộ vật chứng, niêm phong 02 gói ma túy ký hiệu A1.

Tại Bản kết luận giám định số 2635/KLGD ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V, kết luận:

“1. Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1829g (không phải một tám hai chín gam, không kể bao bì), loại Heroine.”

Tại Cáo trạng số: 84/CT- VKS-MT ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lê Văn Công về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 12/10/2020, tại khu vực cây xăng thuộc thôn V - xã Tr - huyện L - tỉnh V, C an huyện L kiểm tra phát hiện Lê Văn C, sinh năm 1977 trú tại thôn H - xã Nh - huyện S đang tàng trữ 0,1829g heroine để sử dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố để bị cáo được Nhà nước tặng

thường Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo C. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo C thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho C, C không nhớ rõ mặt, không biết rõ lý lịch, tên tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1707g ma túy, cơ quan giám định hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Văn C 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/10/2020.

- Tịch thu tiêu hủy 0,1707g ma túy cùng toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V
- VKSND L.
- TAND tỉnh V
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp

